

Số: /BC-TCTĐA06

Hung Hà, ngày tháng 12 năm 2024

**DỰ THẢO**

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Hưng Hà

Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 02/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Tổ Công tác Đề án 06 huyện Hưng Hà báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

#### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

##### 1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tham mưu Huyện ủy, UBND huyện ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo các phòng, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện 5 nhóm nhiệm vụ của Đề án 06 và triển khai 29 mô hình theo Kế hoạch số 134 của UBND tỉnh (gồm 01 Chỉ thị, 02 Quyết định, 03 Kế hoạch, 09 Công văn)<sup>1</sup>.

- Tổ công tác Đề án số 06 của huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với UBND xã, thị trấn triển khai thực hiện xác minh thông tin dữ liệu hộ tịch, thông tin người lao động và thực hiện làm sạch, cập nhật dữ liệu an sinh xã hội lên hệ thống CSDLQG về DC; ban hành Công văn số 817/TCTĐA06-CA ngày 24/6/2024 về việc triển khai phần mềm quản trị nội dung CMS trên VNeID phục vụ công tác tuyên truyền.

<sup>1</sup> Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 04/4/2024 về Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện năm 2024 và các năm tiếp theo; Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 v/v kiện toàn Tổ công tác Đề án 06 của huyện; Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã, thị trấn huyện Hưng Hà năm 2024; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 20/02/2024 về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 20/3/2024 triển khai thi hành Luật Căn cước; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 25/9/2024 triển khai thu nhận mẫu AND cho thân nhân của Liệt sĩ chưa xác định được danh tính trên địa bàn huyện Hưng Hà; Công văn số 1458/UBND-CA ngày 19/12/2023 về việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 những ngày cuối năm 2023 và những năm tiếp theo; Công văn số 35/UBND-LĐTĐ ngày 10/01/2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 80/UBND-LĐTĐ ngày 18/01/2024 về việc tổ chức chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 165/UBND-CA ngày 20/02/2024 về việc đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 263/UBND-CA ngày 07/3/2024 về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện một số nội dung nhiệm vụ của Đề án 06; Công văn số 717/UBND-CA ngày 04/6/2024 về việc triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội; Công văn số 772/UBND-CA ngày 18/6/2024 về phát động tham gia cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam”, Công văn số 994/UBND-CA ngày 30/7/2024 về tuyên truyền, vận động cán bộ, Đảng viên và người dân thực hiện thủ tục cấp căn cước; Công văn số 1511/UBND-CA ngày 08/11/2024 về việc hoàn thành khảo sát, tổng hợp phiếu thu thập thông tin Liệt sĩ và thân nhân phục vụ lấy mẫu ADN.

- Công an huyện với vai trò cơ quan thường trực Tổ công tác đã ban hành 59 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Công an các địa phương thực hiện các nhiệm vụ làm sạch, làm giàu CSDL quốc gia về dân cư và các nhiệm vụ của Đề án 06 (01 Quyết định, 08 kế hoạch và 50 Công văn đôn đốc hướng dẫn)<sup>2</sup>.

<sup>2</sup> Quyết định số 387/QĐ-CAH ngày 20/3/2024 về việc kiện toàn Tổ công tác Đề án 06 của Công an huyện; Kế hoạch số 386/KH-CAH-QLHC ngày 20/3/2024 về thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2023” trong lực lượng Công an huyện Hưng Hà năm 2024; Kế hoạch số 1832/KH-CAH-QLHC ngày 25/12/2023 về việc triển khai Thông tư 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2021/TT-BCA quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Cư trú, Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú, Thông tư số 57/2021/TT-BCA quy định về quy trình đăng ký cư trú; Kế hoạch số 308/KH-CAH-QLHC ngày 11/3/2024 triển khai thi hành Luật căn cước trong lực lượng Công an nhân dân; Kế hoạch số 541/KH-CAH ngày 20/4/2024 về Tuyên truyền, phổ biến Luật Căn cước năm 2023, định danh và xác thực điện tử; Kế hoạch 542/KH-CAH-QLHC ngày 20/4/2024 về Tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật căn cước trong Công an nhân dân”; Kế hoạch số 845/KH-CAH-QLHC ngày 08/7/2024 về tuyên truyền Luật Dữ liệu; Kế hoạch số 979/KH-CAH-QLHC ngày 11/7/2024 về triển khai thu nhận căn cước cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; Kế hoạch số 721/KH-CAH-QLHC ngày 16/10/2024 triển khai thu nhận mẫu AND cho thân nhân của liệt sĩ chưa xác định danh tính trên địa bàn huyện Hưng Hà; Kế hoạch số 1151/KH-CAH-QLHC ngày 26/7/2024 về mở đợt cao điểm triển khai, thực hiện Luật Căn cước 2023 chào mừng kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân Việt Nam và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Công văn số 01/CAH-QLHC ngày 02/01/2024 về việc phối hợp thu nhận CCCD cho học sinh, phục vụ kỳ thi tuyển sinh vào THPT năm 2024; Công văn số 28/CAH-QLHC ngày 08/01/2024 về việc hướng dẫn về thực hiện số hóa thủ tục hành chính lĩnh vực QLHC về TTXH của Cục C06; Công văn số 41/CAH-QLHC ngày 10/01/2024 về việc duy trì công tác cấp CCCD và Định danh điện tử phục vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện; Công văn số 67/CAH-QLHC ngày 11/01/2024 về việc phối hợp chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; số 68/CAH-QLHC ngày 11/01/2024 về việc chấn chỉnh công tác cập nhật tổ giám, tin báo về tội phạm lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 69/CAH-QLHC ngày 11/01/2024 về việc phê duyệt thông tin hội viên đã được cập nhật lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 75/CAH-QLHC ngày 12/01/2024 về việc đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 76/CAH-QLHC ngày 12/01/2024 về việc triển khai các mô hình đề án 06 do lực lượng Công an chủ trì; Công văn số 208/CAH-QLHC ngày 16/02/2024 về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến công tác quản lý cư trú; Công văn số 209/CAH-QLHC ngày 16/02/2024 về việc chống lại tội phạm lừa đảo, thông qua hướng dẫn cài đặt, kích hoạt ứng dụng VNeID; Công văn số 210/CAH-QLHC ngày 16/02/2024 về việc chấn chỉnh công tác tiếp nhận tin báo qua VNeID và cấp lý lịch cá nhân trên phần mềm dân cư; Công văn số 219/CAH-QLHC ngày 19/02/2024 về việc đảm bảo an ninh, an toàn bảo mật thông tin trên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 253/CAH-QLHC ngày 26/02/2024 về việc triển khai thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công Bộ Công an; Công văn số 259/CAH-QLHC ngày 28/02/2024 về việc chấn chỉnh công tác tiếp nhận tin báo qua VNeID và cấp lý lịch cá nhân điện tử; Công văn số 283/CAH-QLHC ngày 05/3/2024 về việc đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 284/CAH-QLHC ngày 05/3/2024 về việc đẩy mạnh việc thu thập, cập nhật thông tin người lao động lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 286/CAH-QLHC về việc cử cán bộ tham gia Tổ giúp việc Đề án 06 huyện; Công văn số 384/CAH-QLHC ngày 20/3/2024 về việc thực hiện một số nội dung công tác làm sạch và cấp CCCD cho số học sinh thi tốt nghiệp năm 2024; Công văn số 473/CAH-QLHC ngày 08/4/2024 về việc rà soát thông tin hội viên Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh phục vụ triển khai Đề án 06; Công văn số 601/CAH-QLHC ngày 03/5/2024 về việc làm sạch dữ liệu phạm nhân nguồn C10 trên hệ thống dân cư; triển khai hướng dẫn Công an xã, thị trấn cài đặt phần mềm giám sát trên hệ thống máy tính khai thác, quản lý CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 662/CAH-QLHC ngày 15/5/2024 về việc phối hợp triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công văn số 682/CAH-QLHC ngày 20/5/2024 về việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác CCHC; Công văn số 735/CAH-QLHC ngày 28/5/2024 về việc làm sạch người nhận BHXH đối sánh với CSDL quốc gia về dân cư và các nội dung liên quan đến làm sạch dữ liệu, cấp CCCD; làm sạch; Công

- Bám sát chỉ đạo của UBND huyện, Công an 35 xã, thị trấn phát huy vai trò Cơ quan thường trực chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn; kiện toàn Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã.

- Các ngành Công an, Tư pháp, BHXH, TBXH, Thuế, Văn hóa - thông tin, Điện lực, UBND cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung các điều kiện đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công trực tuyến, không để xảy ra tình trạng không tiếp nhận đối với hồ sơ đủ điều kiện hoặc để quá hạn hồ sơ chưa giải quyết.

## 2. Công tác tuyên truyền

- Công an huyện phối hợp với các đơn vị truyền thông thực hiện 03 phóng sự, biên soạn 62 tin bài tuyên truyền về các nhiệm vụ của Đề án 06; tập trung tuyên truyền, vận động chi trả an sinh, lương hưu không dùng tiền mặt, tuyên truyền

---

văn số 745/CAH-QLHC ngày 29/5/2024 về việc thống kê hồ sơ cấp CCCD và nhập số định danh cá nhân của bố, mẹ trẻ em dưới 14 tuổi; Công văn số 744/CAH-QLHC ngày 29/5/2024 về việc rà soát các trường hợp người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang cư trú trên địa bàn; Công văn số 743/CAH-QLHC ngày 29/5/2024 về việc triển khai các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Căn cước năm 2023; Công văn số 865/CAH-QLHC ngày 18/6/2024 về việc hướng dẫn giải quyết vướng mắc về dữ liệu nhân khẩu tập thể là CBCS trong lực lượng Công an, Quân đội; Công văn số 873/CAH-QLHC ngày 24/6/2024 về việc tạm dừng cấp CCCD để triển khai Luật Căn cước 2023; Công văn số 874/CAH-QLHC ngày 24/6/2024 về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến thẩm quyền phê duyệt hồ sơ trên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 935/CAH-QLHC ngày 03/7/2024 v/v đảm bảo an toàn thông tin hệ thống CSDL quốc gia về dân cư, CSDL về căn cước; Công văn số 947/CAH-QLHC về TTXH ngày 08/7/2024 v/v cung cấp biểu mẫu điện tử CT01 khi thực hiện DVC về cư trú và lấy ý kiến của chủ hộ thông qua VneID; Công văn số 948/CAH-QLHC ngày 08/7/2024 về việc phối hợp cấp căn cước cho người Việt Nam ở nước ngoài về; Công văn số 946/CAH-QLHC ngày 08/7/2024 vv tiếp tục triển khai các nội dung liên quan đến cấp căn cước, giấy chứng nhận căn cước; Công văn số 1190/CAH-QLHC ngày 05/8/2024 v/v khảo sát thu thập thông tin thân nhân liệt sỹ; Công văn số 1193/CAH-QLHC ngày 05/8/2024 về phối hợp khảo sát, thu thập thông tin thân nhân Liệt sỹ; Công văn số 1261/CAH-QLHC ngày 16/8/2024 về việc giao chỉ tiêu sử dụng thiết bị thuê bao di động liên lạc cho lực lượng Công an cấp xã; Công văn số 1299/CAH-QLHC ngày 28/8/2024 v/v đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Căn cước năm 2023 trên địa bàn huyện; Công văn số 1300/CAH-QLHC ngày 28/8/2024 v/v phối hợp thu nhận hồ sơ căn cước cho học sinh; Công văn số 1301/CAH-QLHC ngày 28/8/2024 v/v đẩy mạnh thu thập, cập nhật thông tin thân nhân Liệt sỹ lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; Công văn số 1632/CAH-QLHC ngày 31/10/2024 v/v hướng dẫn một số nội dung liên quan đến cập nhật thông tin đối tượng nghiên lên hệ thống CSDLQGVCĐ; Công văn số 1652/CAH-QLHC ngày 04/11/2024 v/v điều chỉnh thực hiện tiếp nhận thủ tục Xác nhận thông tin Chứng minh nhân dân 09 số, số ĐDCN; Công văn số 1664/CAH-QLHC ngày 05/11/2024 v/v triển khai phần mềm quản lý cư trú NNN trên hệ thống CSDLQG về DC và làm sạch thông tin công dân; Công văn số 1709/CAH-QLHC ngày 08/11/2024 về việc hoàn thành khảo sát, tổng hợp phiếu thu thập thông tin Liệt sỹ và thân nhân phục vụ lấy mẫu AND; Công văn số 5518/CAH-QLHC ngày 12/11/2024 v/v giải quyết một số những khó khăn, vướng mắc liên quan đến Luật Căn cước và tài khoản truy cập hệ thống; Công văn số 1800/CAH-QLHC ngày 22/11/2024 v/v giải quyết một số những khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện Luật Căn cước và làm sạch dữ liệu thiếu trường thông tin định danh cá nhân của cha/mẹ; Công văn số 1802/CAH-QLHC ngày 22/11/2024 v/v tuyên truyền CBCS trong CAND và người dân thực hiện tích hợp thẻ BHYT và số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID; Công văn số 1801/CAH-QLHC ngày 22/11/2024 v/v cập nhật dữ liệu người đng cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

những điểm mới của Luật Căn cước, thực hiện tuyên truyền người dân tích hợp thẻ BHYT, số sức khỏe điện tử trên VneID; Phát huy hiệu quả tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh tại các xã, thị trấn; kết hợp với đẩy mạnh tuyên truyền trực tiếp thông qua các buổi hội họp; trực tuyến thông qua các trang mạng xã hội như facebook, zalo,...

- Các ngành, đơn vị, địa phương phối hợp với Công an huyện mở đợt cao điểm tuyên truyền những nội dung cơ bản của Luật Căn cước 2023, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 5/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Toàn huyện đã tổ chức in ấn 30.000 tờ rơi tuyên truyền 10 điểm mới Luật Căn cước 2023, thực hiện niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, trụ sở UBND các xã, thị trấn và 251 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Lực lượng Công an tổ chức tuyên truyền tập trung tại 112 cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề và các buổi học ngoại khóa tại các khối trường THPT, THCS trên địa bàn huyện, thu hút trên 15.300 học sinh, 12000 cán bộ và nhân dân tham dự. Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát khu vực, Công an xã phụ trách địa bàn cùng với việc thực hiện công tác chuyên môn đã lồng gán các nội dung tuyên truyền trực tiếp đến từng người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Công an huyện phối hợp với các đơn vị liên quan tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân hưởng ứng tham gia cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam”; đến ngày 10/7/2024, toàn huyện có 1.200 tham gia bài dự thi viết gửi về Công an huyện, trong đó có 12 bài dự thi chất lượng cao gửi về Ban tổ chức cuộc thi tỉnh Thái Bình, có 01 bài dự thi đạt giải Nhất tập thể, 01 bài đạt giải khuyến khích.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

Tổ công tác Đề án 06 đã chỉ đạo các ngành Công an, Tư pháp và các đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu và tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản sau: (1) Dự thảo Nghị định quy định 02 nhóm TTHC liên thông điện tử, (2) Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước, (3) Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thái Bình lần 1, lần 2, (4) Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; (5) Dự thảo Tờ trình dự thảo Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử.

### 2. Nhóm nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1. Các đơn vị, địa phương đã chủ động các trang thiết bị, phương tiện phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết TTHC qua cổng DVC trực tuyến; Hệ thống đường truyền kết nối cơ bản ổn định, đáp ứng yêu cầu; năm 2024, đã tiếp nhận trực tuyến 178.086/188.249 (đạt 94,6%) hồ sơ đối với 53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; đã tiến hành số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC:

186.470/188.249 hồ sơ, đạt 98,86%.

- Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06: Tiếp nhận trực tuyến 31.620/38.216 hồ sơ, đạt 82,7%;

- Kết quả thực hiện 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ: 146.466/150.033 hồ sơ, đạt 97,6%.

*(Có Phụ lục 2,3 thống kê gửi kèm theo)*

## 2.2. Đánh giá hạ tầng, đường truyền, máy tính, máy in, nguồn nhân lực

- Hệ thống đường truyền khi thực hiện trên Cổng DVC: Cơ bản đáp ứng yêu cầu việc tiếp nhận, giải quyết trên cổng DVC, tuy nhiên có nhiều thời điểm dịch vụ công xảy ra lỗi nhiều ngày, hồ sơ công dân đăng ký qua cổng không đẩy về phần mềm giải quyết TTHC chuyên ngành để tiếp nhận và giải quyết.

- Các trang thiết bị, máy móc thực hiện DVC: máy tính, máy in, máy scan cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác của cơ quan quản lý nhà nước; các đơn vị, địa phương chưa bố trí lắp đặt được hệ thống trang thiết bị phục vụ người dân đăng ký hồ sơ trực tuyến.

- UBND huyện chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn chủ động bố trí nhân lực tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Đề án. Ngoài ra, tổ chức rà soát, nâng cấp hệ thống máy vi tính kết nối internet ở từng bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của huyện, của xã, thị trấn để phục vụ nhu cầu của nhân dân.

- Bộ phận thực hiện dịch vụ công ở các ngành, lĩnh vực đã được bố trí cán bộ phụ trách, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đề ra. Đội ngũ cán bộ đều có trình độ công nghệ thông tin đảm bảo tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ đăng ký trực tuyến theo các quy trình của từng cấp, từng ngành.

## 3. Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Kết quả sử dụng thẻ Căn cước/CCCD đi khám chữa bệnh:

Từ khi triển khai đến ngày 06/12/2024: 121.750 trường hợp; trong đó năm 2024 là 52.990 trường hợp.

- Kết quả cấp tài khoản an sinh xã hội cho đối tượng chính sách trên địa bàn huyện:

+ Tổng số đối tượng được hưởng bảo trợ xã hội: 22.255 trường hợp;

+ Tổng số người đã mở tài khoản: 10.495 trường hợp; đạt 47,15%.

+ Số người đã chi trả qua tài khoản: 4.100 trường hợp, đạt 18,4%.

- Kết quả chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Số người cần chi trả lương hưu: 10.716 trường hợp;

+ Số người đã chi trả qua tài khoản: 2.882 trường hợp, đạt 26,89%.

## 4. Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số

- Kết quả cấp CCCD: Đến ngày 06/12/2024, toàn huyện đã thu nhận 263.057 trường hợp; truyền lên trung ương 263.057 trường hợp; nhận và trả 258.501 thẻ CCCD; Trong đó năm 2024, đã thu nhận 39.345 trường hợp; truyền lên trung ương 39.345 trường hợp; nhận và trả 34.789 thẻ CCCD.

Từ ngày 01/7/2024, triển khai thực hiện Luật Căn cước, đến nay đã thu nhận 33.008 hồ sơ Căn cước (trực tuyến: 22.895 hồ sơ; đạt 69,36%); truyền dữ liệu 33.008 trường hợp; nhận và trả 28.452 thẻ căn cước.

- Kết quả thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử: Đến ngày 06/12/2024, toàn huyện đã thu nhận 164.093 hồ sơ định danh điện tử: Trong đó: mức 1: 36.261 hồ sơ; mức 2: 127.832 hồ sơ. Truyền lên C06: 127.338 hồ sơ. Toàn huyện đã kích hoạt: 142.037 tài khoản (mức 1: 26.193, mức 2: 115.844).

Trong đó năm 2024 đã thu nhận 5076 hồ sơ (mức 1: 765, mức 2: 4.311); kích hoạt: 9.281 tài khoản.

## **5. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.**

5.1. Công an huyện chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Công an xã, thị trấn duy trì thường xuyên việc cập nhật để đảm bảo dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống*” phục vụ hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong công tác giải quyết thủ tục hành chính cho các cơ quan Nhà nước và công dân; kết quả đã đồng bộ thông tin công dân tham gia BHXH với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 204.736 trường hợp; còn 524 trường hợp có sai lệch thông tin chưa đồng bộ được dữ liệu (Năm 2024 đã làm sạch và đồng bộ 1.509 dữ liệu).

5.2. Kết quả cập nhật thông tin hội viên vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Đến nay, toàn huyện đã cập nhật 85.177 thông tin hội viên các tổ chức hội lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư, bao gồm 35.985 thông tin hội viên hội Người cao tuổi; 36.257 hội viên hội Nông dân; 12.154 hội viên hội Cựu Chiến binh; 781 hội viên Hội Chữ thập đỏ.

- Hoàn thành việc cập nhật 195.340 dữ liệu hộ tịch (trong đó: khai sinh 127.695 dữ liệu; khai tử 26.471 dữ liệu; kết hôn 41.115 dữ liệu; đăng ký con nuôi 59 dữ liệu); 7.313 thông tin dữ liệu người có công; 159.538 thông tin người lao động, người sử dụng lao động lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

5.3. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 146 ngày 16/9/2024 của ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính:

Đã rà soát 5.468 liệt sĩ (1.668 liệt sĩ đã xác định được phân mộ, có hài cốt; 03 liệt sĩ đã xác định được phân mộ nhưng không có hài cốt; 2.900 liệt sĩ chưa xác định danh tính). Đã xác định 2.765 thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính (thân nhân còn sống) để thu thập mẫu ADN, bao gồm: 18 mẹ đẻ của liệt sĩ;

01 mẹ đẻ của mẹ đẻ liệt sĩ; 1.352 anh, chị, em cùng mẹ đẻ với liệt sĩ; 90 anh, chị, em cùng mẹ đẻ với mẹ đẻ liệt sĩ; 99 anh, chị, em con của chị gái, em gái mẹ đẻ liệt sĩ; 407 con của chị gái, em gái liệt sĩ; 267 gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện cập nhật 4.587 thông tin thân nhân Liệt sĩ lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư. Đã hoàn thiện hồ sơ bàn giao về Sở lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh

## **6. Nhóm tiện ích phục vụ, chỉ đạo điều hành**

Lực lượng Công an luôn chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo phục vụ lãnh đạo UBND huyện, UBND xã, thị trấn chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị của địa phương khi có yêu cầu.

## **7. Về nguồn nhân lực**

- Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức rà soát nhu cầu đào tạo cụ thể về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và chuyên môn, nghiệp vụ của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phục vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị bố trí 01 cán bộ thực hiện Đề án 06, bố trí từ 1-2 cán bộ thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC; ưu tiên đào tạo tại chỗ, nâng cao trình độ CNTT đáp ứng yêu cầu của tiến trình chuyển đổi số.

- Về kinh phí phục vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2024, UBND huyện đã bố trí kinh phí thực hiện là 400 triệu đồng.

## **III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 134/KH-UBND NGÀY 12/10/2023**

1. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 25/10/2023 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch 134 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện Hưng Hà.

### **2. Kết quả triển khai thực hiện các mô hình**

- Đối với việc triển khai thực hiện mô hình điểm về dịch vụ công trực tuyến (mô hình số 1) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã chưa bố trí được hệ thống máy tính, máy in, máy scan phục vụ nhân dân đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến. Năm 2024, toàn huyện đã tiếp nhận 177.521/188.249 hồ sơ TTHC qua cổng dịch vụ công trực tuyến, đạt 94,3%

- Đối với mô hình số 7, đến nay toàn huyện đã có 47 cơ sở đã cài đặt phần mềm thông báo lưu trú qua ASM (03 bệnh viện và 44 cơ sở lưu trú) tương ứng với 10.975 trường hợp khai báo qua phần mềm.

- Đối với mô hình số 9 về triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh; các bệnh viện đăng ký phần mềm ASM; đến nay đã thực hiện khai báo qua phần mềm 8.192 trường hợp.

- Đối với mô hình số 19 về truyền thông qua chính sách qua hệ thống phát thanh thông minh (mô hình 19): Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện đã triển khai lắp đặt và sử dụng hệ thống phát thanh thông minh tại 04 địa phương,

gồm: TT Hưng Nhân, xã Điệp Nông, xã Thái Phương và xã Liên Hiệp. Việc thực hiện lắp đặt hệ thống phát thanh thông minh đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn, do vậy việc tổ chức thực hiện cho các địa bàn còn lại trong thời gian tới gặp rất nhiều khó khăn

- Đối với mô hình số 21: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID: Các xã, thị trấn đã tổ chức tuyên truyền và tiếp nhận tin báo tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID, bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định, người dân đã tiếp cận và thực hiện báo tin về ANTT qua ứng dụng VneID, Từ ngày 01/03/2024 đến nay, toàn huyện đã tiếp nhận và xử lý 68/93 tin báo qua VNeID, đạt 73,12%.

- Đối với mô hình số 27 về quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID: Đến nay các địa phương đã tổ chức tuyên truyền, vận động được 10.495/22.255 đối tượng thuộc diện hưởng chính sách an sinh xã hội đăng ký mở tài khoản và thực hiện chi trả qua tài khoản không dùng tiền mặt, đạt 47,15%; tuy nhiên đến Tháng 12/2024, mới có 4.100 đối tượng đã nhận tiền qua tài khoản (đạt 18,3%.

.- Đối với các mô hình còn lại theo Kế hoạch 134, UBND huyện giao trực tiếp các ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

## **IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Tổ công tác Đề án 06 huyện tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của tỉnh, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn huyện; Công tác tuyên truyền được tập trung với những chuyên đề trọng tâm và triển khai với nhiều hình thức; tỷ lệ tiếp nhận thủ tục hành chính qua dịch vụ công đã được nâng lên, một số lĩnh vực đạt tỷ lệ cao như: Công an, Bảo hiểm xã hội; kết quả thực hiện dịch vụ công của lĩnh vực Tư pháp có chuyển biến; Công tác rà soát người lao động, thực hiện chính sách chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt được thực hiện quyết liệt, đôn đốc thường xuyên. Công tác làm sạch thông tin dân cư được duy trì, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; việc kết nối chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai đúng tiến độ, qua đó ngoài việc làm giàu dữ liệu dân cư, đã góp phần làm sạch dữ liệu chuyên ngành, xác thực thông tin công dân chính xác, phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính. Công tác tuyên truyền Luật Căn cước 2023, phát động cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam” được các đơn vị, địa phương tích cực triển khai; công tác vận động thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội; hoàn thành việc khảo sát thông tin liệt sĩ và thân nhân phục vụ triển khai thu thập AND nhằm xác định danh tính liệt sĩ chưa xác định; công tác cấp CCCD, cấp tài khoản định danh điện tử tiếp tục được duy trì thường xuyên.

### **2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc**



- Về hạ tầng, nguồn nhân lực phục vụ cho Đề án 06, công tác chuyển đổi số ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế; kết quả thực hiện chưa cao.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến đối với lĩnh vực đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ) chưa thực hiện.

- Tiến độ thẩm tra, xác minh, làm sạch dữ liệu hộ tịch; số hóa dữ liệu hộ tịch còn chậm so với các huyện, thành phố trong tỉnh.

- Trách nhiệm người đứng đầu của một số cơ quan, ban, ngành, đơn vị, chính quyền địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án còn chưa đầy đủ, thiếu tích cực, nhất là trong việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, số hóa dữ liệu hộ tịch nên hiệu quả một số nhiệm vụ trong thời gian qua còn chậm.

- Việc triển khai các mô hình của Đề án 06 còn khó khăn về kinh phí nên chưa tiếp tục triển khai đồng bộ tại các địa phương còn lại trên địa bàn huyện.

## **V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025**

### **1. Về quyết tâm chính trị:**

Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, địa phương phải quyết tâm chính trị cao hơn nữa, nêu cao tinh tiên phong, gương mẫu và trách nhiệm của người đứng đầu; phải dám nghĩ, dám tham mưu và tổ chức thực hiện ngay khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Phải luôn xác định việc triển khai thực hiện Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

### **2. Về tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn**

(1) Các đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch 27, Kế hoạch số 134; khẩn trương rà soát, khắc phục khó khăn, tồn tại hạn chế và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chậm, muộn, nhiệm vụ chưa hoàn thành theo Kế hoạch đã đề ra.

(2) Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện chủ trì phối hợp với Công an huyện, phòng Văn hóa - Thông tin và các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến lan toả trong các ngành và toàn xã hội về việc triển khai thực hiện Đề án 06, cung cấp 53 dịch vụ công thiết yếu; tập trung tuyên truyền cán bộ và nhân dân đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đồng thời tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế, sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

(3) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Thủ trưởng phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương có thủ tục hành chính tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính thực hiện nghiêm túc TTHC trên cổng dịch vụ công trực; Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp cài đặt và kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đồng thời gửi hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên cổng dịch vụ công trực tuyến theo quy định; Phối hợp bưu

điện huyện sử dụng dịch vụ công ích trong tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính.

(4) Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội huyện, Công an huyện phối hợp chặt chẽ với các địa phương tập trung triển khai quyết liệt chi trả an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt; đến Tháng 01/2025 thực hiện chi trả qua tài khoản đối với 100% diện đối tượng.

(5) Lực lượng Công an duy trì, đảm bảo dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện công tác làm giàu dữ liệu, phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu nội ngành, ngoại ngành; phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Căn cước năm 2023 trên địa bàn huyện; tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân hưởng ứng đăng ký hồ sơ hồ sơ trực tuyến để thu nhận căn cước, tiếp cận với những tiện ích của thẻ căn cước trong các giao dịch xã hội, trước mắt tập trung cấp thẻ căn cước cho 100% công dân xã Quang Trung.

Công an huyện - Cơ quan Thường trực tổ công tác, bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh để tham mưu UBND huyện, Tổ Công tác Đề án 06 huyện ban hành văn bản triển khai Đề án 06 năm 2025, đảm bảo tiêu chí: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và hiệu quả.

(6) Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với Công an huyện, UBND xã, thị trấn thực hiện hiệu quả kế hoạch cao điểm số hóa dữ liệu hộ tịch, đảm bảo hoàn thành trước ngày 31/12/2024./.

**Nơi nhận:**

- Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Thành viên Tổ công tác;
- Lưu: VT, CA.

**TM. TỔ CÔNG TÁC  
TỔ PHÓ**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Đình Bá Khải**